

## CÁC LỄ THẬT TRONG SÁCH MA-THI-Ơ

*Bài 65 - Chúa Jêsus đến thế gian để kêu gọi những người có tội đến sự ăn năn .*

Ma-thi-ơ 9:9-13: Đức Chúa Jêsus đã đi khỏi nơi đó rồi, thấy một người tên là Ma-thi-ơ đang ngồi tại sở thu thuế, bèn phán cùng người rằng: Hãy theo ta. Người liền đứng dậy, mà theo Ngài. Và, đang khi Đức Chúa Jêsus ngồi ăn tại nhà Ma-thi-ơ, có nhiều người thu thuế cùng kẻ xấu nết đến ngồi ăn với Ngài và môn đồ Ngài. Người Pha-ri-si thấy vậy, thì nói cùng môn đồ Ngài rằng: Làm sao thầy các người ngồi ăn chung với người thu thuế và kẻ xấu nết vậy? Đức Chúa Jêsus nghe điều đó, bèn phán rằng: Chẳng phải là người khỏe mạnh cần thầy thuốc đâu, song là người có bệnh. Hãy đi, và học cho biết câu nầy nghĩa là gì: Ta muốn sự thương xót, nhưng chẳng muốn của lễ. Vì ta đến đây không phải để kêu kẻ công bình, song kêu kẻ có tội.

Bản Kinh-Thánh King James version chép: And as Jesus<sup>G2424</sup> passed<sup>G3855</sup> forth<sup>G3855</sup> from thence<sup>G1564</sup>, he saw<sup>G1492</sup> a man<sup>G444</sup>, named<sup>G3004</sup> Matthew<sup>G3156</sup>, sitting<sup>G2521</sup> at<sup>G1909</sup> the receipt<sup>G5058</sup> of custom<sup>G5058</sup>: and he saith<sup>G3004</sup> unto him, Follow<sup>G190</sup> me. And he arose<sup>G450</sup>, and followed<sup>G190</sup> him. And it came<sup>G1096</sup> to pass, as Jesus<sup>G2424</sup> sat<sup>G345</sup> at<sup>G345</sup> meat in the house<sup>G3614</sup>, behold<sup>G2400</sup>, many<sup>G4183</sup> publicans<sup>G5057</sup> and sinners<sup>G268</sup> came<sup>G2064</sup> and sat<sup>G4873</sup> down<sup>G347</sup> with him and his disciples<sup>G3101</sup>. And when the Pharisees<sup>G5330</sup> saw<sup>G1492</sup> it, they said<sup>G4483</sup> unto his disciples<sup>G3101</sup>, Why<sup>G1302</sup> eateth<sup>G2068</sup> your<sup>G5216</sup> Master<sup>G1320</sup> with publicans<sup>G5057</sup> and sinners<sup>G268</sup>? But when Jesus<sup>G2424</sup> heard<sup>G191</sup> that, he said<sup>G4483</sup> unto them, They that be whole<sup>G2480</sup> need<sup>G2192-G5532</sup> not a physician<sup>G2395</sup>, but they that are sick<sup>G2192-G2560</sup>. But go<sup>G4198</sup> ye and learn<sup>G3129</sup> what<sup>G5101</sup> that meaneth<sup>G2076</sup>, I will<sup>G2309</sup> have mercy<sup>G1656</sup>, and not sacrifice<sup>G2378</sup>: for I am not come<sup>G2064</sup> to call<sup>G2564</sup> the righteous<sup>G1342</sup>, but sinners<sup>G268</sup> to repentance<sup>G3341</sup>.

Ma-thi-ơ trong bài này là một người Lê-vi và tên gọi Ma-thi-ơ là theo cách của người Rô-ma, đó là chữ Ματθαῖος- Matthaïos, số 3156 của tiếng Hy-lạp (Greek) và chữ này ra từ gốc chữ מַטִּיָּתְיָהוּ- Mattithyah, số 4993 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: “*sự ban cho của Đức Giê-hô-va*” hay là: “*món quà của Đức Giê-hô-va*”.

Toàn bộ Kinh-Thánh phần Cựu ước chép 8 lần về danh xưng này, mà bản Kinh-Thánh tiếng Việt gọi là Ma-ti-thia, là một danh xưng được dùng trong chi phái Lê-vi và hầu hết những người mang danh Ma-ti-thia đó đều là những người Lê-vi hầu việc Đức Giê-hô-va như những người ca hát, sử dụng các nhạc khí, canh giữ cửa đền thờ, làm bánh thánh làm của tế lễ, giúp việc thầy tế lễ.

Người có tên Ma-ti-thia lần đầu được nhắc đến trong Kinh-Thánh đó là người chuyên phụ trách chiên bánh thánh phục vụ cho việc dâng của tế lễ cho Đức Giê-hô-va.

1 Sử ký :23-32: Ấy vậy, chúng và con cháu của chúng, đều theo ban thứ, mà coi giữ các cửa đền của Đức Giê-hô-va, tức là đền tạm. Các kẻ giữ cửa đặt ở bốn phía đền về đông, tây, nam, và bắc. Các anh em chúng ở trong các làng mình phải đến từng tuần, theo phiên thứ, mà giúp đỡ. Còn bốn người Lê-vi làm trưởng những người canh cửa, hằng giữ chức mình, và coi sóc các phòng và kho thành tàng trong đền của Đức Chúa Trời. Ban đêm chúng ở xung quanh đền của Đức Chúa Trời canh giữ nó; đến mỗi buổi sáng sớm chúng lại lo mở cửa ra. Trong bọn chúng cũng có mấy người được chức giữ đồ khí dụng, vì các đồ ấy đem ra đem vô y theo số. Lại có kẻ khác được cất coi sóc đồ đạc và các khí dụng tại nơi thánh, cùng lo giữ bột miến, rượu, dầu, nhũ hương, và các thuốc thơm. Có mấy kẻ trong bọn con trai những thầy tế lễ chế các thứ hương hoa. Còn Ma-ti-thia (מַטִּיָּתְיָהוּ- Mattithyah, số 4993), người Lê-vi, con trưởng nam của Sa-lum, thuộc về dòng Cô-rê, coi sóc việc làm bánh rán trong chảo. Mấy kẻ trong vòng anh em chúng về dòng Kê-hát, được chức coi về việc làm bánh trần thiết, hễ đến ngày sa-bát thì phải sắm cho sẵn.

Người mang tên Ma-thi-ơ được Đức Chúa Jêsus gọi cho được làm môn đồ của Ngài trong bài chúng ta học hôm nay cũng là một người Lê-vi và khi Đức Chúa Jêsus thấy người thì Ma-thi-ơ đang ngồi tại sở thu thuế, nghĩa là Ma-thi-ơ đang làm một công việc do người Rô-ma thiết lập để thu thuế dân Y-sơ-ra-ên.

Trụ sở nơi Ma-thi-ơ làm việc đó nằm bên con đường lớn nối từ Đa-mách chạy thẳng xuống thung lũng Giô-đanh tới thành Ca-bê-na-um, rồi rẽ xuống phía Nam dẫn tới thành Giê-ru-sa-lem. Công việc của Ma-thi-ơ là thu thuế của những người buôn bán và những người làm ruộng mang nông sản tới bán nơi chợ cùng thu thuế của những đoàn thương gia đi ngang qua đoạn đường thuộc về phần quản lý của chính quyền khu vực này. Ma-thi-ơ là người làm công cho vua Hê-rốt An-ti-ba (là người đã ra lệnh chém đầu Giảng báp-tít).

Ma-thi-ơ là người có trình độ học vấn cao, ngoài tiếng Hê-bơ-rơ, ông có khả năng nói tiếng Ả-rập (hay còn được gọi là tiếng Sy-ri), và tiếng Hy-lạp. Ma-thi-ơ là người thông thạo giá trị của các mặt hàng cần phải thu thuế như gỗ, vải, sợi để dệt vải gai, đồ gốm mỹ nghệ, kim loại vàng, bạc, đồng, lúa mạch, lúa mì, trái ô-li-ve, trái vả. Ma-thi-ơ thông thạo các giá trị của các loại hàng hoá và hệ thống thu đổi tiền tệ trong khu vực. Vì Ma-thi-ơ có đặc quyền thu thuế trong khu vực sầm uất và quan trọng này nên ông đã tận dụng quyền lực của mình để tận hưởng sự giàu có qua chức vụ này vì thế cho nên ông đã bị người Giu-đa ghét và người ta đã gọi những người thu thuế như Ma-thi-ơ đó là bọn tham nhũng, phường xấu nết.

Hơn ai hết trong những người đang sống trong thời bấy giờ, Ma-thi-ơ hiểu rõ giá trị của chức vụ mà ông đang được tận hưởng và được bảo hộ bởi chính quyền Rô-ma, nhưng khi nghe tiếng của Đức Chúa Jê-sus gọi ông, thì Ma-thi-ơ liền đứng dậy mà theo Ngài và đó là một việc lạ lùng.

**Ma-thi-ơ 9:9: Đức Chúa Jê-sus đã đi khỏi nơi đó rồi, thấy một người tên là Ma-thi-ơ đang ngồi tại sở thu thuế, bèn phán cùng người rằng: Hãy theo ta. Người liền đứng dậy, mà theo Ngài.**

*Điều gì đã khiến cho Ma-thi-ơ liền đứng dậy (nguyên văn chép là **trỗi dậy**, tức là **đứng dậy ngay lập tức**) mà theo Đức Chúa Jê-sus?*

Ma-thi-ơ đã không biết trước rằng ông sẽ được Chúa Jê-sus gọi và Ma-thi-ơ cũng không hề nghĩ tới việc mình sẽ bỏ nơi đã và đang đem lại những lợi nhuận lớn cho cuộc sống của ông, điều đó có nghĩa trong lòng của Ma-thi-ơ đã không hề có một ý tưởng nào về một sự thay đổi cuộc sống của mình và sự việc xảy ra đối với cuộc đời của Ma-thi-ơ có thể được ví như một hạt giống kia đã nằm đó lâu ngày trong đất khô cần cho đến một ngày kia, nước mưa từ trời đã rơi xuống trên nó và nó liền nảy mầm và mọc lên vậy.

Chúng ta hãy nhớ lại câu chuyện của tiên tri Ê-li, khi ông chạy trốn khỏi sự đe dọa của Giê-sa-bên, vợ của vua A-háp.

**1 Các vua 19:7-18: Thiên sứ của Đức Giê-hô-va đến lần thứ nhì, đùng người và nói rằng: Hãy chỗi dậy và ăn, vì đường xa quá cho người. Vậy người chỗi dậy, ăn và uống, rồi nhờ sức của lương thực ấy, người đi bốn mươi ngày và bốn mươi đêm cho đến Hô-rếp, là núi của Đức Chúa Trời. Đến nơi, người đi vào trong hang đá, ngủ đêm ở đó. Và kìa, có lời của Đức Giê-hô-va phán với người rằng: Hỡi Ê-li, người ở đây làm chi? Người thưa rằng: Tôi đã rất nóng nảy sốt sắng vì Giê-hô-va Đức Chúa Trời vạn quân; vì dân Y-sơ-ra-ên đã bội giao ước Ngài, phá hủy các bàn thờ Ngài, dùng gươm giết những tiên tri Ngài; chỉ một mình tôi còn lại, và họ cũng kiếm thế cát mạng sống tôi. Đức Chúa Trời phán với người rằng: Hãy đi ra, đứng tại trên núi trước mặt Đức Giê-hô-va. Nầy Đức Giê-hô-va đi ngang qua, có một ngọn gió mạnh thổi dữ tợn trước mặt Ngài, xé núi ra, và làm tan nát các hòn đá; nhưng không có Đức Giê-hô-va trong trận gió. Sau trận gió có cơn động đất; nhưng không có Đức Giê-hô-va trong cơn động đất. Sau cơn động đất có đám lửa; nhưng không có Đức Giê-hô-va trong đám lửa. Sau đám lửa, có một tiếng êm dịu nhỏ nhẹ. Khi Ê-li vừa nghe tiếng đó, thì lấy áo tới bao phủ mặt mình, đi ra đứng tại nơi miệng hang; này có một tiếng phán với người rằng: Hỡi Ê-li, người làm chi đây? Người thưa rằng: Tôi rất nóng nảy sốt sắng vì Giê-hô-va Đức Chúa Trời vạn quân, vì dân Y-sơ-ra-ên đã bội giao ước của Ngài, phá hủy các bàn thờ Ngài, dùng gươm giết những tiên tri Ngài; chỉ một mình tôi còn lại, và họ cũng tìm cách cát mạng sống tôi. Nhưng Đức Giê-hô-va đáp với người rằng: Hãy bắt con đường đồng vắng đi đến Đa-mách. Khi đến rồi, người sẽ xúc dầu cho Ha-xa-ên làm vua Sy-ri; người cũng sẽ xúc dầu cho Giê-hu, con trai của Nim-si, làm vua Y-sơ-ra-ên; và người sẽ xúc dầu cho Ê-li-sê, con trai Sa-phát, ở A-bên-Mê-hô-la, làm tiên tri thế cho người. Ai thoát khỏi gươm của Ha-xa-ên sẽ bị Giê-hu giết; ai thoát khỏi gươm của Giê-hu sẽ bị Ê-li-sê giết. Nhưng ta đã để dành lại cho ta trong Y-sơ-ra-ên bảy ngàn người không có quỳ gối xuống trước mặt Ba-anh, và môi họ chưa hôn nó.**

Chữ **để dành** được chép trong câu 18 này, đó là chữ 7704- sha'ar, số 7604 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **Dự trữ; để riêng ra như bỏ quên vậy; vật còn dư lại chưa dùng đến; Vẫn còn chưa dùng tới;**

Đức Chúa Trời là Đấng khôn ngoan và mưu luận như có chép rằng: **Người không biết sao, không nghe sao? Đức Chúa Trời hằng sống, là Đức Giê-hô-va, là Đấng đã dựng nên các đầu cùng đất, chẳng mỗi chẳng mệt; sự khôn ngoan Ngài không thể dò. Ngài ban sức mạnh cho kẻ nhọc nhằn, thêm lực lượng cho kẻ chẳng có sức. Những kẻ trai trẻ cũng phải mòn mỗi mệt nhọc, người trai tráng cũng phải vấp ngã. Nhưng ai trông đợi Đức Giê-hô-va thì chắc được sức mới, cất cánh bay cao như chim ưng; chạy mà không mệt nhọc, đi mà không mòn mỏi. (Ê-sai 40:28-31)**

Cả thế gian đều thuộc về Đức Giê-hô-va cũng như muôn vật đều thuộc về Ngài và Đức Chúa Trời dùng các ạo vật của Ngài như thợ gốm dùng các bình mà mình đã nắn nên theo ý mình vậy.

**Xuất Ê-díp-tô ký 19:1-6:** **Tháng thứ ba, sau khi ra khỏi xứ Ê-díp-tô, trong ngày đó dân Y-sơ-ra-ên đến nơi đồng vắng Si-na-i. Từ Rê-phi-đim ra đi, đến nơi đồng vắng Si-na-i, đóng trại tại đó, đối diện cùng núi. Môi-se bèn lên đến Đức Chúa Trời, Đức Giê-hô-va ở trên núi gọi người mà phán rằng: Người hãy nói như vậy cho nhà Gia-cốp, và tỏ điều này cho dân Y-sơ-ra-ên: Các người đã thấy điều ta làm cho người Ê-díp-tô, ta chở các người trên cánh chim ưng làm sao, và dẫn các người đến cùng ta thể nào. Vậy, bây giờ, nếu các người vâng lời ta và giữ sự giao ước ta, thì trong muôn dân, các người sẽ thuộc riêng về ta, vì cả thế gian đều thuộc về ta. Các người sẽ thành một nước thầy tế lễ, cùng một dân tộc thánh cho ta. Bấy nhiêu lời đó người sẽ nói lại cùng dân Y-sơ-ra-ên.**

Đức Chúa Trời đã tạo nên loài người theo ảnh tượng của Ngài và Đức Chúa Trời đã ban phước cho loài người nghĩa là ban cho loài người đầy đủ mọi sự có cần cho mục đích của công việc tạo dựng của Ngài, để loài người sẽ quản trị trái đất này theo ý muốn Ngài và quyết định này vẫn không hề thay đổi ngay cả khi A-đam đã phạm tội và vì tội lỗi đó mà người phải chết, nhưng dòng dõi của A-đam dẫu nằm trong bóng của sự chết thì Giê-hô-va Đức Chúa Trời vẫn ban cho cơ hội được sự sống lại và sự sống đời đời, đó là Đức Chúa Trời ban cho dòng dõi này luật pháp của Ngài, tức là ban cho loài người con đường của Ngài, để loài người sẽ noi theo đó mà trở lại với Đức Chúa Trời.

Dân Y-sơ-ra-ên được Đức Chúa Trời chọn riêng ra để làm một mẫu mực cho cả thế gian nhận biết Ngài cùng nhận biết con đường của sự sống lại và sự sống đời đời, tức là luật pháp công bình của Đức Chúa Trời sẽ biến đổi thân phận của người nào tiếp nhận, vâng giữ và làm theo luật pháp đó thì người ấy sẽ nhờ quyền phép của luật pháp đó mà được sự sống lại và được sự sống đời đời.

Thế nhưng dân Y-sơ-ra-ên đã không thấu hiểu được ý muốn tốt lành của Đức Chúa Trời nên dẫu họ đã được Đức Chúa Trời ban cho cơ hội quý giá đó, không phải vì cơ họ tốt hơn các dân khác trong thế gian, nhưng là do ý riêng của Ngài và trong sự mưu luận của Ngài, để Ngài sẽ cứu rỗi muôn dân như Ngài đã làm cho dân Y-sơ-ra-ên vậy.

Đức Chúa Trời muốn dân Y-sơ-ra-ên nhận biết giá trị của luật pháp công bình mà Ngài đã ban cho họ để họ sẽ nhờ quyền phép của luật pháp đó mà được trở nên một dân thánh cho Ngài và khi họ đã nên một dân thánh cho Ngài rồi thì họ sẽ trở thành một nước thầy tế lễ để cứu rỗi muôn dân trong thế gian này.

Khi dân Y-sơ-ra-ên chối bỏ ý muốn của Đức Chúa Trời thì Đức Chúa Trời thay đổi kế hoạch của Ngài cũng như người thợ gốm sẽ đập bể những cái bình không đạt tiêu chuẩn để nắn nên những chiếc bình khác theo ý mình vậy. Những chiếc bình bị đập bể sẽ không được sử dụng lại, nhưng trong tay người thợ gốm vẫn còn nhiều đất chưa dùng tới và người sẽ lấy đất chưa dùng kia để tạo nên những chiếc bình theo ý mình cũng như Đức Chúa Trời sẽ gọi những dân vốn chưa hề được coi là dân, để những dân ấy được trở thành dân của Ngài vậy.

**Giê-rê-mi 48:10-13:** **Đáng rửa thay là kẻ làm việc Đức Giê-hô-va cách dối trá! Đáng rửa thay là kẻ từ chối máu nơi gương mình. Mô-áp từ lúc còn trẻ vốn yên lặng, như rượu đứng cạn, chưa từ bình này rót qua bình khác: nó cũng chẳng đi làm phu tù; nên giữ được vị nguyên của mình, mùi thơm còn chưa đổi. Vậy nên, Đức Giê-hô-va phán: Nay, ngày đến, bấy giờ ta sẽ sai đến cùng nó những kẻ đồ ra, chúng nó sẽ đổ nó ra, làm trống bình nó đi, và đập các bình ra từng mảnh. Mô-áp sẽ bị xấu hổ bởi Kê-mốt, cũng như nhà Y-sơ-ra-ên đã bị xấu hổ bởi Bê-tên mình trông cậy.**

Các dân ở trong thế gian chưa được nhận biết Đức Chúa Trời đó là nói về hất thầy tâm linh của loài người, là loài ra từ A-đam vốn đã vì tội lỗi của A-đam mà bị bán cho tội lỗi và bị cầm buộc bởi thân thể xác thịt bằng bụi đất đã bị rửa sả bởi tội lỗi của A-đam và ngồi trong bóng của sự chết đó, hết thầy đều thuộc về Đức Giê-hô-va. Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã không sử dụng quyền phép Ngài để biến những kẻ ngồi trong bóng của sự chết đó thành thánh đồ, nhưng Ngài muốn hết thầy loài người phải tự nguyện dâng chính mình cho Ngài qua sự tin cậy, vâng phục hoàn toàn vào luật pháp thánh khiết và công bình của Ngài, vì khi người ta tin cậy và vâng phục luật pháp thánh khiết và công bình của Đức Chúa Trời thì chính quyền phép của luật pháp đó sẽ biến đổi họ từ địa vị tội nhân được thành thánh đồ, nghĩa là quyền phép của luật pháp Đức Chúa Trời sẽ rửa sạch hoàn toàn những sự thuộc về sự tội và sự chết. Chính sự tin cậy và yêu mến luật pháp của Đức Chúa Trời mà người ta được giải thoát khỏi quyền lực của sự chết, vì sự tin cậy và yêu mến luật pháp sẽ khiến cho người ta vâng giữ luật pháp vào trong chính tâm linh mình và luật pháp của Đức Chúa

Trời sẽ gìn giữ tâm linh của người đó không bị sa ngã vào tội lỗi, nhờ đó mà người ấy được sự sống đời đời.

Dân Y-sơ-ra-ên đã cho rằng mình đã được Đức Chúa Trời chọn và lập họ riêng cho Ngài rồi nên họ mặc nhiên được cứu rỗi, vì thế cho nên họ đã bỏ qua mạng lệnh của Đức Giê-hô-va về việc cẩn thận vâng giữ và làm theo mọi điều đã chép trong sách luật pháp mà Ngài đã ban cho họ qua Môi-se, mà họ chỉ chú trọng việc dâng của tế lễ cho Đức Giê-hô-va theo luật pháp của sự thờ phượng mà thôi, vì thế cho nên tâm linh của họ không nhận được quyền phép của Đức Chúa Trời để được sanh lại và thân thể xác thịt của họ không thể thoát khỏi sự rửa sả của luật pháp, bởi vì họ đã không làm theo luật pháp của Đức Chúa Trời, cũng như những chiếc bình đã bị ô-uế, phải bị đập bỏ vậy.

**Ê-sai 45:8-25:** **Hỡi các tầng trời, hãy sa móc xuống từ trên cao, vòng khung hãy đổ sự công bình xuống! Đất hãy tự nở ra, dựng sanh sự cứu rỗi, sự công bình mọc lên cả một lần! Ta, là Đức Giê-hô-va, đã dựng nên sự đó. Khốn thay cho kẻ cãi lại với Đấng tạo nên mình! một bình trong các bình bằng đất! Đất sét há dễ nói cùng thợ gốm là người nhồi mình rằng: Người làm chi? hoặc việc người làm ra há nói rằng: Nó không có tay? Khốn thay cho kẻ nói cùng cha mình rằng: Cha sinh ra gì? và cùng đàn bà rằng: Người đẻ gì? Đức Giê-hô-va, Đấng Thánh của Y-sơ-ra-ên, tức là Đấng đã làm ra Y-sơ-ra-ên, phán như vậy: Các ngươi hãy hỏi ta về những sự sẽ đến; hãy bảo ta về sự các con trai ta, và về việc làm bởi tay ta. Ấy chính ta đã làm ra đất, dựng nên loài người ở trên đất; chính ta, tức là tay ta, đã giương ra các tầng trời, và đã truyền bảo các cơ binh nó. Ấy chính ta đã dấy người lên trong sự công bình, và sẽ ban bằng mọi đường lối người. Người sẽ lập lại thành ta, và thả kẻ bị đầy của ta, không cần giá chuộc, cũng không cần phần thưởng, Đức Giê-hô-va vạn quân phán vậy. Đức Giê-hô-va phán như vậy: Lời lãi nước Ê-díp-tô, của cải nước Ê-thi-ô-bi, cùng người Sa-bê, người vóc dạng cao lớn, đều sẽ qua cùng người và thuộc về người. Họ sẽ bước theo người; mang xiềng mà đến, quy lụy trước mặt người và nài xin rằng: Thật Đức Chúa Trời ở giữa người; ngoài Ngài chẳng có ai khác, không có Đức Chúa Trời nào nữa. Hỡi Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên, là Cứu Chúa, Ngài thật là Đức Chúa Trời ẩn mình! Hết thảy chúng nó đều bị xấu hổ nhục nhơ; những thợ làm hình tượng cùng nhau trở về, rất là mắc cỡ. Duy Y-sơ-ra-ên đã được Đức Giê-hô-va cứu cho, được sự cứu đời đời, đến đời đời vô cùng các người không còn mang hổ mang nhơ! Vì Đức Giê-hô-va, là Đấng đã dựng nên các tầng trời, tức là Đức Chúa Trời đã tạo thành đất và làm ra nó, đã lập nó cho bền vững, chẳng phải dựng nên là trống không, bèn đã làm nên để dân ở, phán như vậy: Ta là Đức Giê-hô-va, không có Đấng nào khác! Ta chẳng hề nói cách kín giấu, chẳng nói trong nơi của đất tối tăm. Ta chẳng từng phán cùng dòng dõi Gia-cốp rằng: Các ngươi tìm ta là vô ích. Ta, là Đức Giê-hô-va, phán sự công bình, truyền điều chân thật. Hỡi dân thoát nạn của các nước, hãy nhóm lại và đến, thảy cùng nhau lại gần! Những kẻ khiên gỗ của tượng chạm mình, cầu nguyện với thần không cứu được, thật là đồ vô thức. Vậy hãy truyền rao; hãy bảo chúng nó đến gần, và nghị luận cùng nhau! Từ đời xưa ai đã rao ra sự này? ai đã tỏ ra từ lúc thượng cổ? Há chẳng phải ta, là Đức Giê-hô-va, sao? Ngoài ta chẳng có Đức Chúa Trời nào khác! chẳng có Đức Chúa Trời nào khác là công bình và là Cứu Chúa ngoài ta. Hỡi các người hết thảy ở các nơi đầu cùng đất, hãy nhìn xem ta và được cứu! Vì ta là Đức Chúa Trời, chẳng có Chúa nào khác. Ta đã chỉ mình mà thôi, lời công bình ra từ miệng ta sẽ chẳng hề trở lại: mọi đầu gối sẽ quỳ trước mặt ta, mọi lưỡi sẽ chỉ ta mà thôi. Người ta sẽ luận về ta rằng: sự công bình và sức mạnh chỉ ở trong Đức Giê-hô-va, người ta sẽ đến cùng Ngài. Mọi kẻ giận Ngài sẽ bị hổ thẹn. Cả dòng dõi Y-sơ-ra-ên sẽ được xưng công bình trong Đức Giê-hô-va, và nhờ Ngài mà được vinh hiển.**

Đức Chúa Trời đã phán rằng: **Cả dòng dõi Y-sơ-ra-ên sẽ được xưng công bình trong Đức Giê-hô-va, và nhờ Ngài mà được vinh hiển.** ấy không phải là Đức Chúa Trời chỉ nói về những người được sanh trong xác thịt là dân Y-sơ-ra-ên, nhưng là nói về tâm linh của những người nghe tiếng phán của Đức Chúa Trời mà hết lòng trở lại với Ngài được nhờ quyền phép của Lời của Đức Chúa Trời mà tâm linh những người đó được nên thánh đúng với ý nghĩa của chữ Y-sơ-ra-ên: *đó là người được tạo nên giống như Đấng đã tạo nên mình, người có quyền phép của con vua và được cai trị như Vua* và đó là ý nghĩa của chữ **Y-sơ-ra-ên** (יִשְׂרָאֵל - Yisra'el, số 3478) mà Đức Giê-hô-va đã đặt cho Gia-cốp.

**Rô-ma 2:28-29:** **Vì người nào chỉ bề ngoài là người Giu-đa, thì không phải là người Giu-đa, còn phép cắt bì làm về xác thịt ở ngoài, thì không phải là phép cắt bì; nhưng bề trong là người Giu-đa mới là người Giu-đa, phép cắt bì bởi trong lòng, làm theo cách thiêng liêng (*thuộc linh*), không theo chữ**

nghĩa, mới là phép cắt bì thật. Một người Giu-đa như vậy được khen ngợi, chẳng phải bởi loài người, bèn là bởi Đức Chúa Trời.

Đức Chúa Trời mưu luận đã biết trước mọi sự và qua Môi-se mà Ngài phán lời tiên tri về việc Ngài sẽ chọn dân ngoại để thi hành kế hoạch cứu chuộc của Ngài.

Rô-ma 10:11-21: **Vả, Kinh-Thánh nói rằng: Kẻ nào tin Ngài sẽ chẳng bị hổ thẹn. Trong người Giu-đa và người Gờ-réc không có sự phân biệt gì hết, vì họ có chung một Chúa, giàu ơn đối với mọi kẻ kêu xin Ngài. Vì ai kêu cầu danh Chúa thì sẽ được cứu. Nhưng họ chưa tin Ngài thì kêu cầu sao được? Chưa nghe nói về Ngài thì làm thế nào mà tin? Nếu chẳng ai rao giảng, thì nghe làm sao? Lại nếu chẳng ai được sai đi, thì rao giảng thế nào? như có chép rằng: Những bàn chân kẻ rao truyền tin lành là tốt đẹp biết bao! Nhưng chẳng phải mọi người đều nghe theo tin lành đâu; vì Ê-sai có nói rằng: Lạy Chúa, ai tin lời chúng tôi rao giảng? Như vậy, đức tin đến bởi sự người ta nghe, mà người ta nghe, là khi lời của Đấng Christ (*nguyên văn chép là Lời của Đức Chúa Trời*) được rao giảng. Nhưng tôi hỏi: Có phải là họ chưa nghe chẳng? Trái lại, tiếng của các sứ giả đã vang khắp đất, và lời của sứ giả đã đạt đến cùng thế gian. Tôi lại hỏi: Thế mà dân Y-sơ-ra-ên chẳng biết chi hết sao? Môi-se đã nói rằng: Ta sẽ giục lòng ganh tỵ các người bởi kẻ chẳng phải là dân; Ta sẽ chọc giận các người bởi một dân ngu dốt. Lại Ê-sai nói cách bạo dạn rằng: Những kẻ chẳng tìm kiếm ta thì đã gặp thấy ta, Ta đã tỏ mình ra cho kẻ chẳng hỏi han ta. Song về dân Y-sơ-ra-ên, thì rằng: Ta đã giơ tay ra cả ngày hướng về dân bội nghịch và hay nói trái.**

Theo luật pháp về việc chọn và lập thầy tế lễ cho dân Y-sơ-ra-ên, thì chức tế lễ phải là người Lê-vi ký và các con trai của thầy tế lễ sẽ kế tục chức vụ của cha mình, nhưng các thầy tế lễ trong dân Y-sơ-ra-ên đã không làm theo luật pháp của Đức Chúa Trời vậy nên Đức Chúa Trời đã quyết định thay đổi luật về việc lập chức thầy tế lễ trong Giao-ước mới, là Giao-ước mà Đức Chúa Trời sẽ lập bằng huyết của Con một Ngài, là Đức Chúa Jê-sus Christ.

Hê-bơ-rơ 7:1-25: **Vả, Mên-chi-xê-đéc đó là vua của Sa-lem, thầy tế lễ của Đức Chúa Trời rất cao, đã đi rước Áp-ra-ham và chúc phước cho, trong khi người thắng trận các vua trở về; Áp-ra-ham đã lấy một phần mười về mọi của cải mình mà dâng cho vua; theo nghĩa đen tên vua ấy, trước hết là vua sự công bình, lại là vua của Sa-lem nữa, nghĩa là vua bình an; người không cha, không mẹ, không gia phả; không có ngày đầu mới sanh, cũng không có ngày rốt qua đời, như vậy là giống Con Đức Chúa Trời, -Mên-chi-xê-đéc này làm thầy tế lễ đời đời vô cùng. Hãy nghĩ xem, chính tiên tổ là Áp-ra-ham đã lấy một phần mười trong những vật rất tốt của mình chiếm được mà dâng cho vua, thì vua tôn trọng là dường nào. Những con cháu họ Lê-vi chịu chức tế lễ, theo luật, có phép thâu lấy một phần mười của dân, nghĩa là của anh em mình, vì chính họ cũng từ Áp-ra-ham mà ra. Nhưng vua vốn không phải đồng họ, cũng lấy một phần mười của Áp-ra-ham và chúc phước cho kẻ được lời hứa. Vả, người bực cao chúc phước cho kẻ bực thấp, ấy là điều không cãi được. Lại, đằng này, những kẻ thâu lấy một phần mười đều là người hay chết: còn đằng kia, ấy là kẻ mà có lời làm chứng cho là người đang sống. Lại có thể nói rằng Lê-vi là kẻ thâu lấy một phần mười đó, chính mình người cũng bởi Áp-ra-ham mà đóng một phần mười; vì lúc Mên-chi-xê-đéc đi đón tiên tổ, thì Lê-vi còn ở trong lòng tổ phụ. Nếu có thể được sự trọn vẹn bởi chức tế lễ của người Lê-vi (vì luật pháp ban cho dân đang khi còn dưới quyền chức tế lễ), thì cơ sao còn cần phải dấy lên một thầy tế lễ khác, lập theo ban Mên-chi-xê-đéc, không theo ban A-rôn? Chức tế lễ đã thay đổi thì luật pháp cũng cần phải thay đổi. Vả, Đấng mà những lời đó chỉ về, thuộc một chi phái khác, trong chi phái đó chưa từng có ai dự việc nơi bàn thờ. Vì thật rõ ràng Chúa chúng ta ra từ Giu-đa, về chi phái ấy, Môi-se không nói điều chi về chức tế lễ. Mọi điều đó càng thêm rõ hơn nữa, khi chúng ta thấy một thầy tế lễ khác dấy lên, giống như Mên-chi-xê-đéc, lập lên không theo luật lệ của điều răn xác thật, nhưng theo quyền phép của sự sống chẳng hay hư hay hết. Vả, này là lời làm chứng cho Ngài rằng: Con làm thầy tế lễ đời đời Theo ban Mên-chi-xê-đéc. Như vậy, điều răn trước kia vì không quyền không ích nên đã bị bỏ rồi; bởi chúng luật pháp không làm trọn chi hết, lại có một sự trông cậy hay hơn đem vào thay cho luật pháp, và bởi sự trông cậy đó chúng ta đến gần Đức Chúa Trời. Vả lại, sự thay đổi này chẳng phải là không có lời thề mà được làm ra. Những thầy tế lễ khác không bởi lời thề mà được lập lên, nhưng Ngài đã được lập lên bằng lời thề,**

bởi Đấng đã phán cùng Ngài rằng: Chúa đã thề rồi, và không hối lời thề ấy đâu; Con làm thầy tế lễ đến đời đời. Vì thế, Đức Chúa Jê-sus đã trở nên Đấng bảo lãnh cho một cái giao ước rất tôn trọng hơn cái trước. Và lại, số thầy tế lễ rất nhiều, vì sự chết nên không giữ luôn được chức vụ. Nhưng Ngài, vì hằng có đời đời, nên giữ lấy chức tế lễ không hề đổi thay. Bởi đó Ngài có thể cứu toàn vẹn những kẻ nhờ Ngài mà đến gần Đức Chúa Trời, vì Ngài hằng sống để cầu thay cho những kẻ ấy.

Đức Chúa Jê-sus đã đến thế gian này theo kế hoạch đã định từ trước trong Đức Chúa Trời, đó là Đức Giê-hô-va sẽ lập một giao ước mới với nhà Y-sơ-ra-ên và với nhà Gia-cốp, đó là:

**Giê-rê-mi 31:31-32:** Đức Giê-hô-va phán: Này, những ngày đến, bấy giờ ta sẽ lập một giao ước mới với nhà Y-sơ-ra-ên và với nhà Giu-đa. Giao ước này sẽ không theo giao ước mà ta đã kết với tổ phụ chúng nó trong ngày ta nắm tay dất ra khỏi đất Ê-díp-tô, tức giao ước mà chúng nó đã phá đi, dầu rằng ta làm chồng chúng nó, Đức Giê-hô-va phán vậy.

Để Giao-ước mới được thi hành, Đức Chúa Trời đã lập lời thề về việc Ngài sẽ lập Con một của Ngài làm thầy tế lễ đời đời theo sự chỉ định của chính Đức Chúa Trời (được gọi là **theo ban Mên-chi-xê-đéc - Mên-chi-xê-đéc** có nghĩa là Vua Công Bình, Vua bình an còn chữ mà bản tiếng Việt dịch là **ban** đó, nguyên văn là **theo sự chỉ định, theo mạng lệnh**). Khi Đức Chúa Jê-sus Christ được lập làm thầy tế lễ thượng phẩm của Đức Chúa Trời thì Ngài có quyền chỉ định những người làm chức thầy tế lễ trong các Hội-thánh của Ngài. Đức Chúa Jê-sus Christ là Cha đời đời, Chúa bình an của những người được chọn, vậy nên như các con trai của A-rôn được Môi-se lập nên làm chức thầy tế lễ thay cho A-rôn khi A-rôn qua đời thế nào thì khi Đức Chúa Jê-sus Christ trở về thiên đàng với Đức Chúa Cha thì Ngài cũng lập những người được Ngài chọn và chỉ định làm chức vụ thầy tế lễ theo mạng lệnh của Ngài thế đó.

Dù Đức Chúa Jê-sus Christ trực tiếp chỉ định những người làm chức thầy tế lễ trong Nước Ngài, nhưng những người được Ngài kêu gọi và chọn đó đã được chính Đức Chúa Cha chỉ định từ trước muôn đời theo sự biết trước của Ngài.

**Giăng 17:1-11:** Đức Chúa Jê-sus phán như vậy, đoạn, ngược mắt lên trời mà rằng: Thưa Cha, giờ đã đến; xin làm vinh hiển Con, hầu cho Con cũng làm vinh hiển Cha, và nhân quyền phép Cha đã ban cho Con cai trị loài xác thịt, Con được ban sự sống đời đời cho những kẻ mà Cha đã giao phó cho Con. Và, sự sống đời đời là nhìn biết Cha, tức là Đức Chúa Trời có một và thật, cùng Jê-sus Christ, là Đấng Cha đã sai đến. Con đã tôn vinh Cha trên đất, làm xong công việc Cha giao cho làm. Cha ôi! bây giờ xin lấy sự vinh hiển Con vốn có nơi Cha trước khi chưa có thế gian mà làm vinh hiển Con nơi chính mình Cha. Con đã tỏ danh Cha ra cho những người Cha giao cho Con từ giữa thế gian; họ vốn thuộc về Cha, Cha giao họ cho Con, và họ đã giữ lời Cha. Hiện nay họ đã biết rằng mọi sự Cha đã giao cho Con đều là từ Cha mà đến. Vì Con đã truyền cho họ những lời Cha đã truyền cho Con, và họ đã nhận lấy; nhìn biết quả thật rằng Con đến từ nơi Cha, và tin rằng ấy là Cha sai Con đến. Con vì họ mà cầu nguyện; chẳng phải vì thế gian mà cầu nguyện, nhưng vì kẻ Cha đã giao cho Con, bởi chúng họ thuộc về Cha. Phàm mọi điều thuộc về Con tức là thuộc về Cha, mọi điều thuộc về Cha tức là thuộc về Con, và Con nhân họ được tôn vinh. Con không ở thế gian nữa, nhưng họ còn ở thế gian, và Con về cùng Cha. Lạy Cha thánh, xin gìn giữ họ trong danh Cha, là Danh Cha đã ban cho Con, để họ cũng hiệp làm một như chúng ta vậy.

Những người mà Đức Chúa Jê-sus kêu gọi làm môn đồ Ngài đều đã được Đức Chúa Cha chỉ định trong kế hoạch từ trước của Ngài, vì Chúa Jê-sus đến thế gian không phải làm theo ý riêng của Ngài nhưng theo mọi điều mà Đức Chúa Cha đã định và giao phó cho Ngài. Đó chính là lý do tại sao khi Ma-thi-ơ vừa nghe tiếng Chúa Jê-sus gọi mình theo Ngài, thì ngay lập tức người liền đứng dậy mà theo Chúa, ấy là vì chính Đức Thánh-Linh đã hành động trong tâm linh Ma-thi-ơ vào chính trong giây khắc đó, Ngài khiến Ma-thi-ơ nhận biết Chúa đã gọi mình. Cũng một thể ấy, khi Chúa Jê-sus gọi Si-môn (Phi-e-rơ), Anh-rê khi hai người đang thả lưới dưới biển và khi Ngài gọi hai anh em khác là Gia-cơ và Giăng đang vá lưới dưới thuyền, thì những người đó liền bỏ mọi sự phía sau mà theo Chúa vậy.

**Ma-thi-ơ 4:18-22:** Khi Ngài đang đi dọc theo mé biển Ga-li-lê, thấy hai anh em kia, là Si-môn, cũng gọi là Phi-e-rơ, với em là Anh-rê, đang thả lưới dưới biển, vì hai anh em vốn là người đánh cá. Ngài phán cùng hai người rằng: Các người hãy theo ta, ta sẽ cho các người nên tay đánh lưới người. Hai anh em liền bỏ lưới mà theo Ngài. Từ đó đi một đôi xa xa nữa, Ngài thấy hai anh em khác, là Gia-cơ, con của Xê-bê-đê, với em là Giăng, đang cùng cha mình là Xê-bê-đê vá lưới trong thuyền; Ngài bèn gọi

**hai người. Tức thì hai người đó bỏ thuyền và cha mình mà theo Ngài.**

Trong tất cả những người được Chúa Jêsus gọi làm môn đồ Ngài thì hết thảy đều đang làm công việc của riêng mình và không có người nào được gọi là người công bình, nhưng Chúa Jêsus đã phán rằng, Ngài đến thế gian này để gọi kẻ có tội đến sự ăn năn hầu cho họ được cứu rỗi.

Khi xưa Đức Chúa Trời đã dùng Môi-se để lập A-rôn và các con trai của người làm chức thầy tế lễ trong dân Y-sơ-ra-ên thì trong Giao-ước này, Đức Chúa Trời cũng làm như vậy, vì khi nói đến Môi-se là nói đến người ban luật pháp cho dân Y-sơ-ra-ên (*vì cả thế gian này khi nghe đến danh Môi-se thì người ta đều nói rằng người ban luật pháp- Law giver*) Tới kỳ sau rốt này, Đức Chúa Trời dùng Đức Chúa Jêsus Christ - Con một Ngài để làm cho vững luật pháp mà Ngài đã ban cho dân Y-sơ-ra-ên tại núi Si-na-i vào năm 1444 B.C. và thông qua Đức Chúa Jêsus Christ mà Đức Chúa Trời ban Lễ thật, tức là luật pháp của Thánh-Linh sự sống cho những người được cứu chuộc bởi huyết báu của Con một Đức Chúa Trời.

**Giăng 1:16-18: Và, bởi sự đầy đầy của Ngài mà chúng ta đều có nhận được, và ơn càng thêm ơn. Vì luật pháp đã ban cho bởi Môi-se, còn ơn và lễ thật bởi Đức Chúa Jêsus Christ mà đến. Chẳng hề ai thấy Đức Chúa Trời; chỉ Con một ở trong lòng Cha, là Đấng đã giải bày Cha cho chúng ta biết.**

Khi lập A-rôn và các con trai của người làm chức thầy tế lễ trong dân Y-sơ-ra-ên, Môi-se đã vâng theo các mạng lệnh của Đức Giê-hô-va để thi hành thủ tục lập chức thầy tế lễ cho những người đó và hết thảy các thủ tục đó đều là bóng về chức vụ giảng dạy và huấn luyện của Đức Chúa Jêsus đối với những người được Ngài gọi làm môn đồ Ngài và là tiêu chuẩn không thay đổi cho hết thảy những người sẽ được gọi vào chức vụ này cho tới khi tận thế.

**Ma-thi-ơ 4:19: Ngài phán cùng hai người rằng: Các người hãy theo ta, ta sẽ cho các người nên tay đánh lưới người.**

Theo Chúa Jêsus nghĩa là làm theo mọi điều Ngài đã sống, đã làm để cho Danh Đức Chúa Cha được tôn thánh, ý của Đức Chúa Cha được nên.

**Giăng 15:8-10: Nay, Cha ta sẽ được sáng danh là thế nào: ấy là các người được kết nhiều quả, thì sẽ làm môn đồ của ta vậy. Như Cha đã yêu thương ta thế nào, ta cũng yêu thương các người thế ấy; hãy cứ ở trong sự yêu thương của ta. Nếu các người vâng giữ các điều răn của ta, thì sẽ ở trong sự yêu thương ta, cũng như chính ta đã vâng giữ các điều răn của Cha ta, và cứ ở trong sự yêu thương Ngài.**

**Lu-ca 22:28-30: Còn như các người, đã bền lòng theo ta trong mọi sự thử thách ta, nên ta ban nước cho các người, cũng như Cha ta đã ban cho ta vậy, để các người được ăn uống chung bàn trong nước ta, và được ngồi ngai để xét đoán mười hai chi phái Y-sơ-ra-ên.**

Mạng lệnh cuối cùng trước khi Đức Chúa Jêsus trở về thiên đàng với Đức Chúa Cha cũng là tiếp tục theo Ngài, đó là dạy dỗ muôn dân làm theo luật pháp của Đức Chúa Trời và trở nên môn đồ Ngài.

**Ma-thi-ơ 28:18-20: Đức Chúa Jêsus đến gần, phán cùng môn đồ như vậy: Hết cả quyền phép ở trên trời và dưới đất đã giao cho ta. Vậy, hãy đi dạy dỗ muôn dân, hãy nhân danh Đức Cha, Đức Con, và Đức Thánh Linh mà làm phép báp tem cho họ, và dạy họ giữ hết cả mọi điều mà ta đã truyền cho các người. Và này, ta thường ở cùng các người luôn cho đến tận thế.**

Khi Ma-thi-ơ được Chúa gọi, người đã vui mừng mà mời Chúa Jêsus cùng các môn đồ của Ngài về nhà mình dự bữa và trong bữa ăn đó có rất nhiều người bạn cùng làm việc với Ma-thi-ơ, tức là những người làm trong sở thuế với Ma-thi-ơ cùng dự bữa và đó là một sự vui mừng của những người được Đức Chúa Trời đoái đến. Nhưng những người **Pha-ri-si thấy vậy, thì nói cùng môn đồ Ngài rằng: Làm sao thầy các người ngồi ăn chung với người thu thuế và kẻ xấu nét vậy?**

Những người Pha-ri-si này đã luôn nhòm ngó những công việc của Đức Chúa Jêsus để tìm kiếm cơ bắt bớ Ngài, ấy là bởi sự ganh tỵ ở trong họ đã xui khiến họ làm như vậy, chứ chẳng phải bởi sự ghen tương thánh khiết của họ dành cho nhà của Đức Giê-hô-va.

**Đức Chúa Jêsus nghe điều đó, bèn phán rằng: Chẳng phải là người khỏe mạnh cần thầy thuốc đâu, song là người có bệnh.**

Lời Chúa Jêsus phán dạy người ta rằng, Ngài đến để đem sự giải cứu như thầy thuốc đến để chữa lành kẻ bệnh vậy và như vậy sự hiện của Chúa Jêsus tại nhà của Ma-thi-ơ là sự hiện diện của Đấng đến để thi hành sự giải cứu, còn những người đang ở trong nhà của Ma-thi-ơ lúc đó là những người cần được Ngài giải cứu và như vậy, không phải chỉ có Ma-thi-ơ và những người làm công việc thu thuế như Ma-thi-ơ mà những

người Giu-đa đã gọi họ là kẻ xấu nết, mà ngay cả các môn đồ của Chúa Jê-sus và hết thảy những người đã từng kéo đến để nghe Chúa Jê-sus giảng từ trước đó và ngay cả những người Pha-ri-si cũng vậy, đều là những người cần được giải cứu và Chúa Jê-sus đã không gọi những người đó là kẻ xấu nết, nhưng Ngài ví họ là những người có bệnh, và nếu những người nào có bệnh mà tiếp đón thầy thuốc vào nhà mình thì những người đó sẽ được chữa lành.

Chúa Jê-sus phán tiếp: **Hãy đi, và học cho biết câu nầy nghĩa là gì: Ta muốn sự thương xót, nhưng chẳng muốn của lễ. Vì ta đến đây không phải để kêu kẻ công bình, song kêu kẻ có tội.**

Nguyên bản chép đầy đủ câu này như sau: **But go<sup>G4198</sup> ye and learn<sup>G3129</sup> what<sup>G5101</sup> that meaneth<sup>G2076</sup>, I will<sup>G2309</sup> have mercy<sup>G1656</sup>, and not sacrifice<sup>G2378</sup>: for I am not come<sup>G2064</sup> to call<sup>G2564</sup> the righteous<sup>G1342</sup>, but sinners<sup>G268</sup> to repentance<sup>G3341</sup>.** Có nghĩa là: **Hãy đi và học cho biết ý nghĩa của câu này: Ta muốn sự thương xót chứ không muốn của tế lễ, vì Ta đến đây không phải để kêu gọi những người công bình, nhưng kêu gọi những người có tội đến sự ăn năn.**

Chúa Jê-sus đã nhắc lại Lời có chép trong Kinh-Thánh:

Ô-sê 6:6: **Vì ta ưa sự nhân từ mà không ưa của lễ, ưa sự nhìn biết Đức Chúa Trời hơn là ưa của lễ thiêu.**

Mi-chê 6:7-8: **Đức Giê-hô-va há có thích những hàng ngàn chiên đực hay là hàng vạn sông dầu sao? Ta há nên dâng con đầu lòng của ta vì sự phạm pháp ta, và trái của thân thể ta vì tội lỗi linh hồn ta sao? Hỡi người! Ngài đã tỏ cho người điều gì là thiện; cái điều mà Đức Giê-hô-va đòi người há chẳng phải là làm sự công bình, ưa sự nhân từ và bước đi cách khiêm nhường với Đức Chúa Trời người sao?**

Chúa Jê-sus đã nhắc lại toàn ý của Lời của Đức Chúa Trời trách dân Y-sơ-ra-ên đã cố tình không muốn hiểu Lời của Ngài, vì khi Đức Chúa Trời ban luật pháp của Ngài cho dân Y-sơ-ra-ên, Ngài đã phán rõ về ý muốn của Ngài qua việc ban luật pháp cho họ, ấy là để họ sẽ nhờ quyền phép của luật pháp đó mà được nên thánh và được sự sống lại và sự sống đời đời, chứ Đức Chúa Trời không phán về giá trị của những của tế lễ liên quan gì tới sự sống của họ, nhưng sự vâng giữ và làm các mạng lệnh của Đức Chúa Trời thì sẽ khiến cho xác thịt của họ được phước hạnh.

Về sự sống lại và sự sống đời đời cho tâm linh, Lời Chúa phán:

Lê-vi ký 18:4-5: **Các người hãy tuân mạng lệnh ta, gìn giữ luật pháp ta đặng noi theo: Ta là Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người. Vậy, hãy giữ luật pháp và mạng lệnh ta, người nào làm theo, thì sẽ nhờ nó mà được sống: Ta là Đức Giê-hô-va.**

Về sự phước hạnh cho sự sống thuộc thể, Lời Chúa phán:

Phục truyền luật lệ ký 28:1-14: **Nếu người nghe theo tiếng phán của Giê-hô-va Đức Chúa Trời người cách trung thành, cẩn thận làm theo mọi điều răn của Ngài, mà ta truyền cho người ngày nay, thì Giê-hô-va Đức Chúa Trời người sẽ ban cho người sự trỗi hơn mọi dân trên đất. Nếu người nghe theo tiếng phán của Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, nầy là mọi phước lành sẽ giáng xuống trên mình người. Người sẽ được phước trong thành, và được phước ngoài đồng ruộng. Bông trái của thân thể người, hoa quả của đất ruộng người, sản vật của sinh súc người, luôn với lúa để của bò cái và chiên cái người, đều sẽ được phước; cái giỏ và thùng nhồi bột của người đều sẽ được phước! Người sẽ được phước trong khi đi ra, và sẽ được phước trong khi vào. Đức Giê-hô-va sẽ làm cho kẻ thù nghịch dấy lên cùng người bị đánh bại trước mặt người; chúng nó sẽ do một đường ra đánh người, rồi do bảy đường chạy trốn trước mặt người. Đức Giê-hô-va sẽ khiến phước lành ở cùng người tại trong kho lúa và trong các công việc của người; Ngài sẽ ban phước cho người trong xứ mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời người ban cho người. Nếu người gìn giữ những điều răn của Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, và đi theo đường lối Ngài, thì Đức Giê-hô-va sẽ lập người làm một dân thánh cho Ngài, y như Ngài đã thề cùng người; muôn dân của thế gian sẽ thấy rằng người được gọi theo danh Đức Giê-hô-va, và chúng nó sẽ sợ người. Giê-hô-va Đức Chúa Trời người sẽ làm cho người được của cải nhiều dư dật, khiến cho hoa quả của thân thể người, sản vật của sinh súc, và bông trái của đất ruộng người được sanh nhiều thêm trong xứ mà Đức Giê-hô-va đã thề cùng các tổ phụ người để ban cho người. Đức Giê-hô-va sẽ vì người mở trời ra, là kho báu của Ngài, đặng cho mưa phải thì giáng xuống đất, và ban phước cho mọi công việc của tay người. Người sẽ cho nhiều nước vay, còn người không vay ai. Nếu người nghe theo các điều răn của Giê-hô-va Đức Chúa Trời người mà ngày nay ta truyền cho người gìn giữ làm theo, và nếu không lìa bỏ một lời nào ta truyền cho người ngày nay, mà xây qua bên hữu hoặc bên tả,**

**đặng đi theo hầu việc các thần khác, thì Đức Giê-hô-va sẽ đặt người ở đằng đầu, chớ chẳng phải đằng đuôi, người sẽ ở trên cao luôn luôn, chớ chẳng hề ở dưới thấp.**

Đức Chúa Trời ban luật pháp của Ngài cho dân Y-sơ-ra-ên và trong luật pháp của Đức Chúa Trời có mười điều răn, là trung tâm của luật pháp ấy là để cho dân Y-sơ-ra-ên sẽ hằng ngày soi mình vào luật pháp của Đức Chúa Trời để giữ mình khỏi vi phạm luật pháp và nếu họ không vi phạm luật pháp thì tội lỗi sẽ không cai trị họ và nếu tội lỗi không cai trị họ thì họ sẽ được nên thánh và nhờ sự nên thánh mà họ được đến gần Đức Chúa Trời, trước hết là qua sự cầu nguyện, lời của họ sẽ được Đức Giê-hô-va nhậm và Ngài sẽ ban cho họ những điều cầu xin Ngài, tiếp nữa là tâm linh của họ sẽ được Đức Thánh-Linh dắt dẫn để được tái sanh và họ sẽ nhận biết lẽ thật và nhờ quyền phép của lẽ thật mà họ được sự sống đời đời.

Dân Y-sơ-ra-ên đã không để ý tới các mạng lệnh của Đức Giê-hô-va vì họ không muốn nghe tiếng của Đức Giê-hô-va phán với mình, mà họ chỉ muốn nghe lời của Môi-se, là người mà thôi, vậy nên Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã phán với Môi-se rằng, Ngài sẽ ban cho họ một đấng tiên tri giống như Môi-se để dạy dỗ dân Y-sơ-ra-ên và Đấng tiên tri đó chính Đức Chúa Jê-sus Christ- Con một của Đức Chúa Trời.

**Phục truyền luật lệ ký 18:15-22: Từ giữa anh em người, Giê-hô-va Đức Chúa Trời người sẽ lập lên một đấng tiên tri như ta; các người khá nghe theo đấng ấy! Đó là điều chính người đã cầu Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, tại Hô-rếp, trong ngày nhóm hiệp, mà rằng: Cầu xin tôi chớ nghe tiếng Giê-hô-va Đức Chúa Trời tôi nữa, và chớ thấy đám lửa hừng nầy nữa, e tôi chết chẳng. Bấy giờ, Đức Giê-hô-va phán cùng ta rằng: Chúng nó nói có lý; ta sẽ lập lên cho chúng một đấng tiên tri như người, thuộc trong anh em chúng, ta sẽ lấy các lời ta để trong miệng người, thì người sẽ nói cho chúng mọi điều ta phán dặn người. Bằng có ai không nghe theo lời ta mà đấng tiên tri nhân danh ta nói, thì ta sẽ hạch ai đó. Còn kẻ tiên tri có lòng kiêu ngạo, nhân danh ta nói điều chi ta không biểu người nói hay là nhân danh các thần khác mà nói, thì kẻ tiên tri ấy phải chết. Nếu người nói trong lòng rằng: Làm sao chúng ta nhìn biết được lời nào Đức Giê-hô-va không có phán? Khi kẻ tiên tri nhân danh Đức Giê-hô-va nói, ví bằng lời người nói không xảy đến và không ứng nghiệm, ấy là lời mà Đức Giê-hô-va chẳng có phán. Kẻ tiên tri đó bởi sự kiêu ngạo mà nói ra: chớ sợ người.**

Đức Chúa Trời đã cảnh cáo những người tự nhảy vào nhà của Ngài để nhân danh Ngài mà giảng dạy dân sự của Đức Chúa Trời mà không phải do Đức Chúa Trời chỉ định, thì kẻ tiên tri giả đó sẽ phải chết.

Vì Đức Chúa Trời là nhân từ, giàu lòng thương xót và những con cái ra từ Ngài cũng phải có lòng thương xót với đồng loại mình, vì sự thương xót thuộc về bản tánh của Đức Chúa Trời. Nếu người nào tin có Đức Chúa Trời và tiếp nhận Lời của Đức Chúa Trời mà lại không có lòng thương xót, thì người ấy là kẻ nói dối, Thánh-Linh của Đức Chúa Trời sẽ không ở trong người đó. Nhưng những người vốn là tội nhân mà tiếp nhận Lời của Đức Chúa Trời mà vâng giữ và làm theo, thì quyền phép trong Lời của Đức Chúa Trời sẽ chữa lành người đó, khiến cho người ấy được sạch mọi tội lỗi và khi tội lỗi không còn trong người ấy nữa, nghĩa là không còn ở trong xác thịt của người ấy nữa, thì bản tánh thương xót vốn đã từng được Đức Chúa Trời ban cho loài người từ lúc ban đầu sẽ được phục hồi lại cho người ấy và người ấy sẽ có bông trái của sự thương xót.

Lời Chúa Jê-sus phán với những người Pha-ri-si là một sự quở trách về sự giả hình của những người Pha-ri-si, vì họ đã không muốn Chúa Jê-sus, vốn được người ta gọi Ngài là đấng tiên tri ở Na-xa-rét, tức là một người đáng được tôn trọng lại vào nhà của những người bị gọi là xấu nét kia. Họ không muốn sự sáng được soi trong những nơi thuộc về sự tối tăm. Họ không muốn những người xấu nét kia thấy được sự sáng để thoát khỏi những sự bị coi là xấu nét và như vậy, ý tưởng đó là ý tưởng ác, vì họ không muốn người ta được sự giải cứu, giải phóng và giải thoát.

Chúa Jê-sus phán: **Hãy đi và học cho biết ý nghĩa của câu này: Ta muốn sự thương xót chứ không muốn của tế lễ, vì Ta đến đây không phải để kêu gọi những người công bình, nhưng kêu gọi những người có tội đến sự ăn năn.**

Chúa Jê-sus đã phán với những người Pha-ri-si, là những người tự khoe mình về luật pháp của Môi-se **hãy trở về nhà mà học lại Lời của Đức Chúa Trời đã chép trong luật pháp xem ý nghĩa thật đó là gì?**

Ngày nay cũng còn có nhiều người thuộc Kinh-Thánh nhưng lại không hiểu ý nghĩa của Lời của Đức Chúa Trời chép trong Kinh-Thánh. Họ là những người cưỡi ngựa xem hoa chứ không phải là để ngắm hoa và thưởng thức hoa xem nó đẹp, nó thơm thế nào.

Họ đọc Kinh-Thánh mà tâm trí của họ bị gò ép bởi quyền lực của giáo hội và bởi sự sợ hãi trước quyền lực của xác thịt mà tâm linh của người ta bị cầm buộc, học hoài mà không nhận biết lễ thật dù Đức Chúa Trời đã ban cho hết thảy loài người cơ hội để được tiếp nhận sự ban cho Đức Thánh-Linh để nhờ Ngài mà người ta được biết lễ thật và nhờ quyền phép của lễ thật mà người ta nhận biết ý muốn của Đức Chúa Trời.

*Những người như vậy đã không có lòng thương xót cho chính linh hồn của mình, thì làm thế nào họ có thể có được sự thương xót cho những linh hồn của những người theo họ?*

Câu gốc cần ghi nhớ:

2 Ti-mô-thê 1:9-10: Ấy chính Chúa đã cứu chúng ta, đã gọi chúng ta bởi sự kêu gọi thánh, chẳng phải theo việc làm chúng ta, bèn là theo ý riêng Ngài chỉ định, theo ân điển đã ban cho chúng ta trong Đức Chúa Jêsus Christ từ trước muôn đời vô cùng, mà bây giờ mới bày ra bởi sự hiện ra của Đức Chúa Jêsus Christ, Cứu Chúa chúng ta, Ngài đã hủy phá sự chết, dùng Tin Lành phô bày sự sống và sự không hề chết ra cho rõ ràng.

1 Tê-sa-lô-ni-ca 4:1-8: Vả lại, hỡi anh em, anh em đã học nơi chúng tôi phải ăn ở cách nào cho đẹp ý Đức Chúa Trời, và điều đó anh em đã làm rồi, thì chúng tôi nhân Đức Chúa Jêsus xin và cầu anh em phải đi luôn theo đường ấy càng ngày càng tới. Anh em biết rõ chúng tôi đã bởi Đức Chúa Jêsus mà truyền cho anh em những điều răn nào. Vì ý muốn Đức Chúa Trời, ấy là khiến anh em nên thánh: tức là phải lánh sự ô uế, mỗi người phải biết giữ thân mình cho thánh sạch và tôn trọng, chẳng bao giờ sa vào tình dục luông tuông như người ngoại đạo, là kẻ không nhìn biết Đức Chúa Trời. Chớ có ai phỉnh phờ anh em mình, hay là làm hại anh em bất kỳ việc gì, vì Chúa là Đấng báo oán những sự đó, như chúng tôi đã nói trước cùng anh em và đã làm chứng. Bởi chúng Đức Chúa Trời chẳng gọi chúng ta đến sự ô uế đâu, bèn là sự nên thánh vậy. Cho nên ai khinh bỏ điều chúng tôi nói, thì không phải khinh bỏ người ta đâu bèn là khinh bỏ Đức Chúa Trời, là Đấng đã ban Thánh Linh của Ngài trong anh em.

2 Phi-e-rơ 1:1-4: Si-môn Phi-e-rơ, làm tôi tớ và sứ đồ của Đức Chúa Jêsus Christ, gửi cho những kẻ cậy sự công bình của Đức Chúa Trời chúng ta và của Cứu Chúa là Đức Chúa Jêsus Christ, đã lãnh phần đức tin đồng quý báu như của chúng tôi: nguyên xin ân điển và sự bình an được gia thêm cho anh em bởi sự nhận biết Đức Chúa Trời và Đức Chúa Jêsus, là Chúa chúng ta! Quyền phép Đức Chúa Trời đã ban cho chúng ta mọi điều thuộc về sự sống và sự tin kính, khiến chúng ta biết Đấng lấy vinh hiển và nhân đức mà gọi chúng ta, và bởi vinh hiển nhân đức ấy, Ngài lại ban lời hứa rất quý rất lớn cho chúng ta, hầu cho nhờ đó anh em được lánh khỏi sự hư nát của thế gian bởi tư dục đến, mà trở nên người dự phần bôn tánh Đức Chúa Trời.